

Bản án số: **62/2021/HSST**
Ngày: 23 – 11 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Mai Xuân Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Thị Thu Hường.

- Ông Nguyễn Văn Chuyết.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2021/TLST-HS ngày 02-11-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐ-HSST ngày 11-11-2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H - Sinh năm: 1975. Trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 1/12; Bố đẻ: Trần Hữu N (đã chết); Mẹ đẻ: Vũ Thị S, sinh năm: 1952; Vợ: Đỗ Thị H1, Sinh năm: 1975; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2003.

Nhân thân:

+ Ngày 15/8/2012 bị TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử 30 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/4/2014, đã được xóa án tích.

+ Ngày 22/4/2016 bị TAND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 10/3/2018, đã được xóa án tích.

+ Ngày 04/12/2014 bị Công an huyện Trục Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, hình thức phạt tiền.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ 26/8/2021 đến ngày 04/9/2021 và bị tạm giam từ ngày 04/9/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Trục Ninh.

2.3. *Người bị hại*: Chị Trần Thị H. Sinh năm 1997. (có mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định.

2.5. *Người làm chứng*:

- Chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1975; bà Vũ Thị S, sinh năm 1952 (có mặt); anh Trần Văn H2, sinh năm 2003; anh Hoàng Văn T, sinh năm 1970, ông Trần Văn Tr, sinh năm 1964 (vắng mặt). Cùng trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định.

- Anh Hoàng Trung K, sinh năm 1997

Địa chỉ: Xóm T, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Trần Văn H cùng với mẹ đẻ là bà Vũ Thị S và vợ là Đỗ Thị H1 đều làm lao động tự do tại thành phố Hà Nội. Ngày 29/7/2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên H đã cùng mẹ đẻ và vợ về nhà ở xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định sinh sống. Thời gian gần đây H có biểu hiện bị ảo giác do sử dụng ma túy đá. Do xảy ra mâu thuẫn vợ chồng nên chị Trần Thị H (là con gái ruột của vợ chồng H) trú tại: xóm T, xã V, huyện T đưa con trai là Hoàng Gia H3 về nhà vợ chồng H ở và nhờ mẹ đẻ chăm sóc con trai để chị H hàng ngày đi làm. Khoảng 21 giờ ngày 25/8/2021 sau khi gia đình H ăn cơm tối xong, mọi người dọn dẹp và đi ngủ, còn H ngồi ở ghế ngoài gian phòng khách có biểu hiện bị ảo giác do sử dụng ma túy đá và cho rằng có lực lượng Công an đang vây quanh nhà để bắt H đi cai nghiện ma túy nên H bảo chị H1 khóa cổng, khóa cửa lại. Chị H1 khóa cổng, khóa cửa nhà sau đó để chìa khóa trên mặt bàn uống nước kê ở phòng khách rồi nói với H: “Làm gì có ai ở ngoài, ông lên giường đi ngủ đi” nhưng H liên tục nói: “Công an nó vây bắt tao, tao nghe thấy tiếng người lạch cạch ở đây này”. Thấy H nói thế thì chị H1 không nói gì và đi vào trong gian buồng nằm ngủ. H ở ngoài phòng khách cầm đèn pin đi soi xung quanh nhà và lấy 02 con dao bằng kim loại gồm 01 con dao bầu mũi nhọn dài 27cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 3cm, lưỡi dao sắc dài 16cm, chỗ rộng nhất 4cm và 01 con dao bằng kim loại (dạng dao rựa) dài

41cm, cán gỗ tròn dài 12cm, đường kính 4cm, lưỡi dao sắc dài 30cm, rộng 7cm quần vào trong một chiếc chăn xuân hè rồi ôm chăn, cầm dao đi lại trong nhà. Nghĩ có Công an đang vây quanh nhà mình, H cầm cốc, chén T tinh ném từ trong nhà ra sân và ngồi chửi bới. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H gọi điện cho con rể là Hoàng Văn K (là chồng H) bảo anh K sang nhà nói chuyện nhưng anh K từ chối không sang gặp H. H tiếp tục ngồi chửi và nói linh tinh. Đến khoảng 01 giờ ngày 26/8/2021 bà Vũ Thị S (ở cạnh nhà, cùng chung khoảng sân và cổng nhà H) nghe thấy tiếng H chửi thì bà sang nhà bảo H đi ngủ. H mở cửa cho bà S vào nhà, sau đó H khóa cửa lại, đồng thời lấy 03 con dao lam nhãn hiệu CROMA (loại dao cạo râu) ngậm vào trong miệng nói: “Do con H nó bắt hiểu nó báo Công an đến bắt con, nếu Công an bắt con đi cai nghiện thì con sẽ tự tử”. Do thấy H có lời nói và hành vi không bình thường và không khuyên H đi ngủ được nên bà S nói: “Vậy anh mở cửa cho tôi về đi ngủ” thì H trả lời: “Bà không được ra, tôi mà mở cửa cho bà ra bây giờ thì họ ập vào bắt tôi à”. Thấy H nói thế thì bà S cũng không muốn đi về mà vào nằm ngủ cùng mẹ con chị H. Do bị ảo giác cho rằng có người vào bắt đi cai nghiện ma túy nên H lấy búa, tô vít, kim, dao, dây điện gia cố lại cửa ra vào cửa chính và cửa lách ra vào ở phía nam rồi H dùng đèn pin đi lại kiểm tra.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/8/2021 chị H1, bà S bảo H mở cửa cho chị H1 và bà S ra ngoài nhưng H không đồng ý, sau đó chị H1 tiếp tục nói với H cho ra ngoài để dọn dẹp mảnh T tinh vỡ ở sân trước nhà thì H mới đồng ý mở cửa để bà S, chị H1 đi ra ngoài dọn dẹp. Khi bà S và chị H1 đi ra ngoài thì chị H có nói với H: “Bố cho con ra ngoài nấu bột cho cháu” còn anh H2 nói: “Bố cho con ra ngoài đi ăn sáng” nhưng H không đồng ý khóa cửa lại. Thấy H có thái độ hung hăng, chị H sợ H có thể gây nguy hiểm cho con mình nên chị H điện thoại cho anh K bảo đến đón mẹ con H về. Khi anh K đến thấy chị H, anh H2, cháu H3 đang bị H khóa cửa ở trong nhà nên anh K xin vào trong nhà nói chuyện. H đồng ý mở cửa cho anh K vào rồi khóa cửa lại. Anh K tiếp tục xin H để đón cháu H3 về và cho chị H ra ngoài để đi làm, chị H cũng nói với H: “Bố cho con ra ngoài đi làm” thì H trả lời: “Không phải đi làm gì hết, mày phải ở lại đây”, anh K lại xin để cho chị H ra ngoài thì H nói: “Con mày thì tao cho ra, còn vợ mày thì phải ở lại đây”, khi nghe H nói thế thì anh K bế cháu H3 đi ra ngoài, còn chị H phải ở lại. Anh H2 lấy lý do đi ra ngoài ăn sáng và nói với H: “Bố cho con ra ngoài ăn sáng, tối qua chưa ăn gì, giờ không ăn đói lắm” thì H không cho H2 ra và nói: “Nhà đầy đồ ăn sáng tại sao lại không ăn mà phải đi ra ngoài” sau đó H2 tiếp tục xin ra ngoài thì H đồng ý. H mở cửa cho anh H2, anh K bế cháu H3 ra ngoài, sau đó H khóa cửa lại giữ chị H ở trong nhà. Sau khi đưa cháu H3

ra ngoài anh K cùng với những người trong gia đình tiếp tục ở bên ngoài cửa nói chuyện và xin H thả chị H ra nhưng H không đồng ý nên anh K đã đưa cháu H3 về nhà bố mẹ để sau đó quay lại nói chuyện với H.

Đến khoảng 7 giờ ngày 26/8/2021, do đã đến giờ đi làm tại Công ty Smart Shirts nên chị H xin: “Bố cho con ra ngoài đi làm, con muộn giờ rồi” nhưng H không đồng ý và nói: “mày không đi làm gì hết, mày báo công an, mày phải ở lại đây chứng kiến bố mày chết”. Chị H1 ở ngoài sân nói với H: “Thôi ông cho nó ra ngoài để nó cho con nó ăn, nó còn đi làm” H không đồng ý và nói: “Nó bắt hiểu nó báo công an bắt tôi nó phải ở lại đây chứng kiến tôi chết”. Thấy H nói thế chị H1 gọi điện cho anh Hoàng Văn T (là Tr xóm Đ, xã V) thông báo về việc H khóa, chốt cửa nhà giữ chị H ở trong nhà không cho ra ngoài và nhờ anh T đến giải thích để H thả chị H ra. Sau khi nhận được thông tin sự việc, anh T đã đến thông báo với anh Trần Văn Tr (là bí thư Chi bộ xóm Đ, xã V) cùng đi sang nhà H để giải thích, khuyên bảo H. Mặc dù anh T, anh Tr nhiều lần giải thích, yêu cầu H mở cửa thả chị H ra ngoài nhưng H không chấp hành nói: “Con này nó báo Công an bắt em đi cai nghiện”, “Con này nuôi ong tay áo, nó báo công an bắt em đi, nói thế nào thì nói em cũng không thả nó ra đâu”. Thấy H không chấp hành nên anh Tr và anh T đã báo cáo sự việc lên UBND xã V. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày Công an xã V đến yêu cầu H mở cửa thả chị H ra ngoài nhưng H vẫn không chấp hành mà tiếp tục chửi chị H về việc báo Công an bắt H đi cai nghiện và dọa sẽ tự vẫn trước mặt chị H. Ngoài việc chính quyền, gia đình vận động yêu cầu thả chị H ra ngoài thì bản thân chị H nhiều lần xin H thả ra ngoài nhưng H không đồng ý và có lời nói chửi bới chị H. Ngay sau khi nhận được tin báo của Công an xã V, Công an huyện Trục Ninh phối hợp với các phòng chức năng Công an tỉnh Nam Định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh và chính quyền địa phương xuống nhà tiếp tục vận động thuyết phục và yêu cầu H thả chị H ra ngoài nhưng H không chấp hành, vẫn cố thủ ở trong nhà và không đồng ý thả chị H ra ngoài. H tuyên bố nếu phá cửa vào thì sẽ tự vẫn. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan Công an phải sử dụng biện pháp nghiệp vụ khống chế, bắt giữ H đưa chị H ra ngoài an toàn.

Vật chứng thu giữ: 03 (ba) lưỡi dao lam loại CROMA sáng màu; 01 (một) dao bằng sắt dài 32cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao có rãnh sơn màu đen dài 20cm, rộng 5cm; 01 (một) Tô-vít bằng sắt dài 35cm, tay nắm bằng nhựa dài 10cm, đường kính 4cm; 01 (một) kim đa năng (cắt, kẹp) bằng sắt KT (21X4)cm, tay cầm bọc nhựa màu vàng dài 9cm; 01 (một) dao bầu mũi nhọn dài 27cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 3cm, lưỡi dao sắc dài 16cm, chỗ rộng nhất 4cm; 01 (một) dao chặt

(dạng dao rựa) dài 41cm, cán gỗ tròn dài 12cm, đường kính 4cm, lưỡi dao sắc dài 30cm, rộng 7cm, đầu dao vuông có đục lỗ tròn; 01 (một) búa cán gỗ hình chữ nhật dài 32cm, rộng (4x3)cm, đầu búa bằng sắt dài 12cm, một đầu vuông có KT (4x3)cm, một đầu hình tam giác; 01 (một) đoạn dây điện màu đỏ loại 1Cx1,5, dài 3,28m.

Việc bà Vũ Thị S, chị Đỗ Thị H1, anh Trần Mạnh H2, chị Trần Thị H, cháu Hoàng Gia H3 ở trong nhà H từ 21 giờ ngày 25/8/2021 đến 6 giờ 30 phút sáng ngày 26/8/2021 là sinh hoạt gia đình, không trái ý muốn của những người trên. Do vậy CQĐT Công an huyện không xem xét xử lý hành vi trên đối với H.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 24/8/2021 của Trần Văn H, Công an huyện Trục Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn H, H không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai để xem xét xử lý.

Quá trình xảy ra sự việc H có ném làm vỡ cốc, chén thủy tinh và dùng búa, tô vít, kìm, dao, dây điện gia cố lại cửa chốt vào tường làm hư hỏng nhẹ cánh cửa và tường nhà đây là tài sản của gia đình H, trị giá tài sản bị thiệt hại không đáng kể nên không xem xét xử lý.

Trong quá trình chị H bị H giữ trái pháp luật ở trong nhà, chị H không bị thương tích gì và không có đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Tại phiên Tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi giữ người trái pháp luật như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Giữ người trái pháp luật”. Căn cứ khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Trần Văn H từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình Điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Từ những chứng cứ nêu trên, HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 26/8/2021 Trần Văn H có hành vi giữ người trái pháp luật đối với chị Trần Thị H từ khoảng 6 giờ 30 phút sáng đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày tại nhà ở của H ở xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định. Cơ quan Công an phải sử dụng biện pháp nghiệp vụ khống chế, bắt giữ H đưa chị H ra ngoài an toàn.

Trần Văn H đã có hành vi giữ chị H ở nhà mình trái ý muốn của chị H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm đến quyền tự do cá nhân của công dân. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc vì lý do cá nhân đã giữ người khác trái ý muốn của họ tại nhà mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, điều đó thể hiện việc coi thường kỷ cương, pháp luật của nhà nước. Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 BLHS. Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh truy tố Trần Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[3.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong tình trạng có dùng chất ma túy dẫn đến ảo giác, trong quá trình điều tra, truy tố phải đưa bị cáo đi giám định tâm thần để xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nhưng cơ quan điều tra truy tố không cho bị cáo đi giám định nên HĐXX xem xét vận dụng tình tiết giảm nhẹ là khi phạm tội bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức là tình tiết quy định tại điểm l khoản 1 Điều 51

BLHS, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3.2] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, xét nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4.1] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu bồi thường gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về Vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng đã thu giữ, được thể hiện tại biên bản giao vật chứng số 02/THA ngày 04/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn H phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 157, Điểm s, 1 Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/8/2021.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về Vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng đã thu giữ, được thể hiện tại biên bản giao vật chứng số 02/THA ngày 04/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản);
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản);
- Công an huyện Trực Ninh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh (1 bản);
- UBND xã V, huyện T (1 bản);
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh